



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ____ Yes, ____ No

EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Lê văn Diệp
Last Middle First
- Current Address 98 C Ấp Mỹ An C Xã Mỹ Thạnh An, Bến Tre
- Date of Birth 09/07/31 Place of Birth Khánh Hưng (Sóc Trăng)
- Previous Occupation (before 1975) 1st Lt.
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/25/75 To 04/22/81
3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê Văn Diệp
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01 Nguyễn Thị Hoa (as employee)	09/07/45	wife.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BẢN LƯỢC KHAI

- x -

- Gọi tên Lê Văn Diệp, sinh ngày 07.9.1931, tại KHANH HƯNG (Sóc Trăng).
- Trình nguyên vào Hải Quân VN ngày 23.12.1954.
- * Trước ngày 30.4.75. Cấp bậc: HQ. Trung Úy. Số quân: 51A 700.075. Chức vụ: Trưởng Phòng Kế hoạch Trù liệu. Đơn vị: Ty Công Thụ Tiên, Lữ Trung Ương, Trục thuộc Bộ Chỉ Huy Yểm Trù Tiếp Vận Hải Quân.
- * Sau ngày 30.4.75. Trình diện tập trung cải tạo từ ngày 25.6.75 qua các Trại Tráng Lớn, Long Giao, Hóc Môn, Phước Long và sau cùng là 236A (Xuân Lộc - Đồng Nai). Được thả ra Trại ngày 22.4.1981.
- Bị tập trung cải tạo tiếp từ ngày 03.10.81 tại Trại Cải tạo Bến Giã (Trại Mới Rùa) thuộc Huyện Duyên Hải, tỉnh Cửu Long. Được thả ra Trại ngày 02.9.1987.
- Địa chỉ hiện nay: số 98C, ấp Mỹ An C, xã Mỹ Thạnh An, thị xã Bến Tre.
- * Ghi thêm: Vợ tôi tên Nguyễn Thị Hoa sinh ngày 07.9.1945 tại An Hội (Kiến Hòa). Từ năm 1967 đến năm 1969 có làm việc cho đơn vị Hải Quân Hoa Kỳ đóng tại Mỹ Tho. Chỉ huy Trưởng đơn vị là Thiếu tá, SAM, sau đó là Thiếu tá CUST. Các giấy tờ làm việc của vợ tôi đều bị thất lạc sau ngày 30.4.75. Ở cùng hai vị Thiếu tá chỉ huy đơn vị Hải Quân Hoa Kỳ đóng tại Mỹ Tho trong thời gian kể trên.

Ngày 01.8.88

Kính thưa Bà,

Ông người thân giới thiệu, tôi rất vui mừng được biết Bà đang ở một địa vị có điều kiện thuận tiện và nhiệt tâm sẵn lòng giúp đỡ rất nhiều người trong hoàn cảnh như chúng tôi hiện nay. Cho nên tôi xin phép được gửi bức thư này đến Bà, kèm theo một số giấy tờ cần thiết để Bà tiện của xét và giúp đỡ cho chúng tôi, nên có thể được.

Ở ngoài ra, tôi cũng xin thưa với Bà. Tôi đã từng làm việc dưới quyền của 3 vị. Trước ngày 30.4.75 - đến là Ông Đại Tá, tên Vũ Đình Đào, Trần Văn Triết và Nguyễn Văn Thiện.

Hiện phải cần xi xác nhân để hồ sơ của tôi có được bảo đảm hơn, xin cảm phiền Bà liên lạc đến các vị trên. Tôi không biết địa chỉ ở đâu, duy có Đại Tá Vũ Đình Đào, nghe dân cũng là một vị trong Ban tổ chức của Hội Ái Hữu Hải Quân VN ở bên Mỹ. Nếu liên lạc được với một thì có thể biết cả hai vị kia.

Chánh thật biết ơn Bà.

Trân trọng kính chào Bà, .



có thể xác nhận dễ dàng. Vì chỉ có vợ
tôi là người duy nhất bán hàng PX cho
đón vì này.

Ngày 01 tháng 8 năm 1988
Người khai ký tên,



Đính kèm:

- 1 Khai sinh của Lê Văn Diệp.
- 1 " " Nguyễn Thị Hoa.
- 1 Bản Hôn thú.
- 1 Giấy Ra Trại số 168/GRT ngày 22.4.81.
- 1 " " 88/AT 87 02.9.87.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH

HỒ SƠ QUÂN ĐỘI

Xã Thanh Mỹ Tây

BẢN TRÍCH LỤC BỘ HÔN-THU

Năm : 1962

Số hiệu : 169

Người chồng : (Tên, họ)	LÊ VĂN DIỆP
Sinh tại :	Khánh Hưng, Sóc Trăng
Sinh ngày :	7.9.1931
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	LÊ VĂN ĐÀU 's'
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN THỊ HUỆ 's'
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN THỊ HOA
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Vợ chánh
Sinh tại :	Xã An Hội, Kiến Hòa
Sinh ngày :	7.9.1945
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	HUỲNH VĂN VI 'c'
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN THỊ KIẾN 's'
Ngày cưới :	22.8.1962

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy-viên

Hộ-tịch Xã

Thanh Mỹ Tây

Trích y bốn chánh :

ngày 13 tháng 7 năm 19 72
ỦY-VIÊN HỘ-ĐẠM

ngày tháng năm 19

T. L. QUẢN-TRƯỞNG

Kiến Thụ

Xã Trưởng UBHC

NGUYỄN THỊ THỰC

1386-BNV/HQ/23
304 03-8-1970 001 55 801-V

BUI VĂN GIANG

NGUYỄN VĂN NGÂN

VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

TOÀ

(1) Ngày

Giấy thế-vì

cho

(1) Số :



TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà

Một bản chánh giấy thế-vì

cấp cho

do Ồ.

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

- Nguyễn thị Hoa, gái, sinh ngày 7-9-1945 tại xã An Hòa (Kiến-An) con của Nguyễn Văn Vĩnh (chết) và Nguyễn thị Kiện./-

Lệ-phí

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến-An, ngày 18 tháng 8 năm 1962

CHÁNH LỤC-SỰ,



Đoàn Văn Hỷ (ong)

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHẦN

TOÀ HOÀ- GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 19791/HT (1)

Ngày 27 tháng 11 năm 1957 (1) KINH/6

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO



Năm một ngàn chín trăm 57 ngày 27 tháng 11 hồi 7 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN KHÁC DUNG** Chánh-án Toà Hoà-Giải
Đo-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ - tá

NGUYỄN VĂN KHƯƠNG

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **ĐO MINH GIÁP**

2.— **ĐO QUỐC AN**

3.— **PHAN VĂN LÊ**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chừa

LÊ VĂN DẦU

Sanh ngày 7-9-1931 tại Khánh Hưng, Sóc Trăng, con của
C. **LÊ VĂN DẦU** và bà **NGUYỄN THỊ HUỆ** ./.

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

cha y không có thể xin sao-lục
bộ sanh năm 1931 của làng Khánh Hưng đã bị tiêu
hủy ./.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-
sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm
1947 của Thủ-Trưởng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam, Các điều 363 và tiếp
theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt
bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 27 tháng 11 năm 1957

CHÁNH - LỤC - SỰ

GIÁ TIỀN : 5\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



[Signature]
LÊ VĂN DẦU

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHẦN

TOÀ HOÀ- GIẢI

SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 19791/IT (1)

Ngày 7 tháng II năm 1947 (1) 6/6

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO



LÊ VĂN AN

Năm một ngàn chín trăm 57 ngày 27 tháng II hồi 7 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN VĂN AN** Chánh-án Toà Hoà-Giải
Đo-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ - tá

NGUYỄN VĂN AN

DÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **ĐO MINH GIÁP**

2.— **ĐO QUỐC AN**

3.— **PHAN VĂN LÊ**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

LÊ VĂN AN

Sinh ngày 7-9-1931 tại **Thị trấn, Sóc Trăng**, con của

C. LÊ VĂN AN và bà **THỊ HUỆ** ./.

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

chạy
bộ sanh

không có thể xin sao-lục

hủy ./.

1931 của làng **Thị trấn** đã bị tiêu

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ **Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam**, Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 7 tháng 6 năm 1949

CHÁNH - LỤC - SỰ

GIÁ TIỀN : 5000

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



[Signature]
LÊ VĂN AN

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIÊN
TOÀ AN KIẾN-ĐÒA

(1) Ngày 23-3-1962
Giấy thế-vi Khởi sanh
cho Nguyễn Thị Hoa

(1) Số: 252



TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VI HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ
Toà AN KIẾN-ĐÒA

Một bản chánh giấy thế-vi Khởi sanh
cấp cho Nguyễn Thị Hoa
do Ông Ngô Đình Tường Chánh-Án Toà AN KIẾN-ĐÒA
với tư-cách Thâm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 23-3-1962
và đã trước-bạ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

- Nguyễn Thị Hoa, gái, sanh ngày 7-2-1949 tại xã An Hòa (Kiến-Đòa) con của Nguyễn Văn Vĩ (chết) và Nguyễn Thị Kiển. /-

Lệ-phí 900

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Tên/Kiến

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến-Đòa, ngày 18 tháng 8 năm 19 62

CHÁNH LỤC-SỰ,

(chữ) chữ 1 chữ



Đoàn Văn Hỷ

Trại

Liên Lạc

Số : 168 GRT

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----

Số

Mẫu số 001-01TC

ban hành theo công

văn số 2565 ngày

21 tháng 11 năm 1981

GIẤY RA TRẠI

Theo Thông tư số 56-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an

Thả hành án văn, quyết định thả số : 26/82 ngày 10 tháng 4 năm 1981

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : *Nguyễn Văn Giáp*

Họ tên thường gọi

Họ tên bí danh

Sinh ngày tháng, năm 01/01/1951

Nơi sinh *Số 1*

Nơi được lý nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

ngay an - Mỹ Thuận an - Thị xã Bến Tre

Cán tại *Tổng cục tiếp nhận tù nhân*

Bị bắt ngày 26/04/81 tại *trại*

Theo quyết định, án thả số ngày tháng năm

Cấp

Cấp thành năm tháng

Cấp thành năm tháng

Nay cấp giấy thả tại *ngay an - Mỹ Thuận an - Thị xã Bến Tre*

Thận xét quá trình tạo

Liên lạc 12 tháng

Tiền án và tiền đi được *3.1.000*

Lăng tay ngón trỏ
phải của *Nguyễn Văn Giáp*
Đánh
Lập tại

Họ tên, ngày 22 tháng 4 năm 1981

được công bố Giám Thị.

Nguyễn Văn Giáp
Trưởng ban Tiếp nhận Tù nhân

Đỗ
Lê Văn Diên
Kế và họ

UN 3/18/89

CONTROL

Card

K Doc. Request; Form

Release Order

Computer

Form "D"

MP/Date

Membership; Letter